TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** TỈNH BẮC GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **172**/2017/QĐST - HNGĐ	*Lục Ngạn, ngày 24 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 230/2017/TLST-HNGĐ ngày 10/8/2017 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị T** - **S**inh năm 1982.

- Nơi cư trú: Thôn N – xã K – huyện LN – tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Anh **Nông Đức L** - Sinh năm 1981.

- Nơi cư trú: Thôn N – xã K – huyện LN – tỉnh Bắc Giang.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị T và anh Nông Đức L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Nông Đức L cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Hoàng Thị T và anh Nông Đức L thống nhất thỏa thuận. Chị T có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng con nhỏ tên Nông Hoàng Diễm– sinh ngày 01/8/2014, anh L có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng con lớn là Nông Hoàng Thiên – Sinh ngày 11/4/2008. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự

thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị T và anh Luyên có quyền đi lại, thăm nuôi con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị T và anh Nông Đức L thống nhất thỏa thuận: Chị T được quyền quản lý, sử dụng 76m2 đất tại thôn T – xã K – huyện LN đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên chị Hoàng Thị T và anh Nông Đức L, số sổ CD 415062 cấp ngày 09/3/2016.

- Về công nợ: Chị Hoàng Thị T và anh Nông Đức L không vay nợ ai, không cho ai vay nợ nên không đề nghị Tòa án giải quyết về công nợ.

Về án phí: Áp dụng điều 147 BLTTDS, Điều 6, Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Hoàng Thị T phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 3.750.000 đồng án phí chia tài sản. Xác nhận chị T đã nộp 3.500.000 đồng tiền dự phí án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn theo biên lai thu số: **AA/2015/0000997** ngày 10/8/2017. Khoản tiền này chuyển thành án phí. Chị T còn phải nộp 400.000 đồng án phí chia tài sản.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện;
- CCTHADS huyện;
- UBND xã K huyện LN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Hùng